

Số: /QĐ-STNMT

Gia Lai, ngày tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-STNMT ngày 14/01/2022 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021-2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường; Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở; công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đảng ủy Sở;
- BCH CĐ, ĐTN Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KHTC&TK.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Trung

**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-STNMT ngày tháng 02 năm 2025
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**1. Mục tiêu**

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THKT, CLP”) tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 – 2025, gia tăng nguồn lực chăm lo cho Nhân dân, làm giàu cho địa phương trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp; tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của công chức, viên chức và người lao động về THKT, CLP thuộc Sở.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THKT, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THKT, CLP; Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; Kế hoạch số 1579/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 1900/KH-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

- THKT, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Quyết định số 21/QĐ-STNMT ngày 14/01/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về ban hành Chương trình về THKT, CLP giai đoạn 2021 - 2025.

- THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện và được tiến hành thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

- THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- THPTK, CLP phải gắn với việc thực hiện cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THPTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 09/12/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025; Nghị quyết số 459/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 166/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Chương trình hành động của ngành tài nguyên và môi trường thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế 2 hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

b) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

c) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu. Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

d) Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

đ) Tập trung rà soát, kiến nghị xử lý những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về THPTK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

e) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

g) Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá công bằng và ổn định kinh tế, xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. .

h) Nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động trong tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPT, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP và pháp luật có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

d) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2025 cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, sách, báo, tạp chí, xăng dầu, chi phí khánh tiết, ...

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo cam kết quốc tế, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội địa phương hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

c) Thực hiện quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ theo đúng dự toán được giao, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước và sử dụng ngân sách theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán được duyệt và công khai tài chính theo quy định của Bộ Tài chính.

d) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

c) Có giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm của các dự án PPP theo quy định của pháp luật và hợp đồng đã ký kết.

d) Nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn; cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, nhất là phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và giải pháp giải quyết các tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng, dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA, dự án BOT, BT hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan, chức năng.

đ) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình về THPT, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện quản lý, sử dụng đất, đảm bảo đúng theo Quyết định 1750/QĐTTTS ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021, Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022; Quy hoạch sử dụng đất của tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài nguyên đất; Kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên đất.

- Tăng cường phối hợp với các ngành, rà soát các dự án đầu tư, các dự án có kiến nghị liên quan đến đất đai, trong các kết luận của thanh tra chính phủ, kiểm toán và các đoàn thanh kiểm tra khác. Kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không được gây thất thoát, lãng phí, đầu tư không hiệu quả. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xây ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với các dự án, tài nguyên đất; đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

- Thực hiện Luật Tài nguyên nước và các Nghị định hướng dẫn, quy định thi hành; triển khai hiệu quả các biện pháp quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước; tuyên truyền phổ biến pháp luật về tài nguyên nước đến các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân và công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý nhà nước về tài nguyên nước.

- Quản lý chặt chẽ công tác cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước nhằm đảm bảo việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước một cách hợp lý và tránh thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Tăng cường theo dõi, giám sát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất và nước mặt trên địa bàn tỉnh theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

- Tiếp tục triển khai hạn chế khai thác nước dưới đất tại Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kết quả Đề án Điều tra, đánh giá, khoanh định, công bố vùng hạn chế khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.

- Thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, Luật Đa dạng sinh học, các Nghị định, Thông tư về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, tổ chức công tác truyền thông môi trường để nâng cao nhận thức, thực hiện giám sát môi trường, kiểm tra thường xuyên. Thực hiện tốt công tác quy hoạch môi trường, đưa các cơ sở sản xuất, làng nghề vào khu quy hoạch giảm hiện tượng gây ô nhiễm trong khu dân cư.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, kiểm tra giám sát hoạt động của các tổ chức để giảm thiểu nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, triển khai thu phí BVMT năm 2025 đối với nước thải công nghiệp của các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh đúng và đủ.

- Quản lý và sử dụng kinh phí BVMT có hiệu quả, triển khai đầu tư thực hiện các dự án BVMT mang tính thiết thực, hiệu quả cao và tiết kiệm.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, minh bạch, tạo thuận lợi cho công dân và tổ chức, gắn với nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ Bưu chính công ích.

5. Trong tổ chức bộ máy quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của CBCCVV tại sở, nâng cao trách nhiệm của Trưởng các phòng, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc sở trong việc quản lý công chức, viên chức thuộc đơn vị mình phụ trách.

- Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với tinh giảm biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVV theo đúng quy định, chỉ đạo, định hướng của Chính phủ; xây dựng dự thảo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của sở sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVV, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 3031/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình về THTK, CLP của Sở giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP

a) Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xác định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan, đồng thời cụ thể hóa các hành vi vi phạm gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và hình thức xử lý phù hợp.

b) Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá sự chồng chéo, chưa đồng bộ, kịp thời của hệ thống pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP để đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, đặc biệt là trong các lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực:

- Quản trị, vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường, cập nhật thông tin Website của Sở, phần mềm Quản lý Văn bản và Điều hành.

- Đảm bảo duy trì thường xuyên, liên tục hạ tầng CNTT để đáp ứng công việc và phục vụ tốt cho công tác chuyển đổi số tại cơ quan.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Quản trị, vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên môi trường, cập nhật thông tin Website của Sở, phần mềm Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

- Phối hợp thực hiện, theo dõi, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP; Rà soát và triển khai kế hoạch chuyển đổi số 2025, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong ngành tài nguyên môi trường.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, tháo gỡ các vướng mắc trong việc thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tăng cường tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả đầu tư công.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, môi trường, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trong toàn tỉnh, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, TTHC theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Cập nhật, rà soát bổ sung các thủ tục hành chính theo các quy định mới của Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 trong lĩnh vực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

- Xây dựng hệ thống quan trắc tài nguyên nước dưới đất, tài nguyên nước mặt nhằm theo dõi diễn biến số lượng, chất lượng nguồn nước phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý chặt chẽ công tác cấp phép khai thác khoáng sản và sử dụng nguồn nước nhằm đảm bảo việc khai thác tài nguyên hợp lý và tránh thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước.

đ) Về quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục thực hiện, rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, đánh giá việc giao và quản lý biên chế của các đơn vị, địa phương theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế.

- Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

4. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm như đất đai, tài nguyên khoáng sản.

b) Giao Thanh tra Sở xây dựng kế hoạch kiểm tra về THTK, CLP tại các đơn vị trực thuộc. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, đề nghị đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị Giám đốc Sở có biện pháp xử lý theo quy định.

c) Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai nội dung Chương trình này phù hợp với phạm vi, lĩnh vực phụ trách; đồng thời chỉ đạo xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2025 gửi về Phòng Kế hoạch Tài chính và Thống kê để tổng hợp gửi Sở Tài chính.

2. Giao Phòng Kế hoạch Tài chính và Thống kê chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2025 gửi Sở Tài chính theo đúng quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn thì kịp thời phản ánh về Phòng Kế hoạch Tài chính và Thống kê để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, xử lý./.